

TX, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Số: 469/2019/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX

Căn cứ vào các điều 149, 397, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 530/2019/TLST-HNGĐ ngày 10/10/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1982

HKTT: Tổ TT, phường Hoàng Văn T, thành phố BG, tỉnh BG.

Chỗ ở hiện nay: Phòng X, GH6 CT17, phường VH, quận LB, thành phố HN.

2. Anh Hà Ngọc C, sinh năm 1988

HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 6, phường KM, quận TX, HN

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Vợ chồng chị Lê Thị Thu H và anh Hà Ngọc C kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12/8/2015 tại Ủy ban nhân dân phường KH Mai, TX, Hà Nội nên là hôn nhân hợp pháp. Cả hai vợ chồng đều xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên không đồng ý đoàn tụ mà thống nhất đề nghị ly hôn. Yêu cầu của vợ chồng là hợp pháp, cần chấp nhận

[2] Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là Hà Lê M, sinh ngày 07/2/2014 và Hà Lê Cát M, sinh ngày 15/12/2017. Vợ chồng thống nhất chị H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi vợ chồng có sự thay đổi khác. Anh C được thăm nom con chung theo quy định của

pháp luật. Thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[3] Về tài sản: Cả hai vợ chồng đều xác định: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa ghi nhận.

[4] Về lệ phí: Vợ chồng thỏa thuận: Vợ chồng mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm, Tòa ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H và anh Hà Ngọc C được ly hôn.
- Về con chung: Giao cả hai con chung là Hà Lê M, sinh ngày 07/2/2014 và Hà Lê Cát M, sinh ngày 15/12/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi các bên có sự thay đổi khác. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H và anh C mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm, được trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà chị H anh C đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006400 và 0006399 đều ngày 10/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTP.Hà Nội
- VKSND Q.TX;
- Chi cục THADS Q.TX;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Ngọc

